

Số: 396 /ĐHYD-HĐTSSĐH

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 04 năm 2024

THÔNG BÁO NỘI DUNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2024

Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh Sau đại học năm 2024 của Trường Đại học Y -
Dược, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông báo tuyển sinh Sau đại học năm 2024 số 316/ĐHYD-ĐT ngày
12 tháng 4 năm 2024 của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên;

Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên thông báo nội dung ôn tập
thi tuyển sinh Sau đại học năm 2024 (có phụ lục kèm theo):

1. Nội dung ôn tập môn Chuyên ngành và Cơ sở ngành cho đối tượng Chuyên
khoa I.

2. Nội dung ôn tập môn Chuyên ngành và môn Ngoại ngữ cho đối tượng
Chuyên khoa II.

Nội dung ôn tập được công khai trên Website của Nhà trường theo địa chỉ
truy cập: https://bit.ly/OnthiTS_SDH2024.


Trong quá trình truy cập, nếu có vấn đề vướng mắc cần hỗ trợ xin liên hệ
SĐT: 0208.3858.198 hoặc Email: daotaosaudaihoc@tnmc.edu.vn.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong Trường;
- Đăng website;
- Lưu: VT, ĐT (SDH).

HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HĐTTS SDH 2024



PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Phần 2
ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH MÔN CHUYÊN NGÀNH
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA I
Chuyên ngành đào tạo: Nội khoa
Môn thi: Nội khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Nội khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành nội khoa

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi nội khoa, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1:

Bài 1. Tăng huyết áp

Chẩn đoán, phân độ tăng huyết áp, nguyên nhân

Bài 2. Bệnh mạch vành

Khái niệm, yếu tố nguy cơ, triệu chứng

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Triệu chứng, chẩn đoán

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Nguyên nhân, triệu chứng

Bài 5. Basedow

Bệnh sinh, triệu chứng

Bài 6. Đái tháo đường

Phân loại, chẩn đoán

Bài 7. Hen phế quản

Khái niệm, bệnh sinh, triệu chứng

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Phân loại, triệu chứng,

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Khái niệm, triệu chứng, chẩn đoán

Bài 10, Viêm khớp dạng thấp

Bệnh sinh, triệu chứng

3.2. Phần 2:

Bài 1. Tăng huyết áp

Biến chứng tăng huyết áp

Bài 2. Bệnh mạch vành

Chẩn đoán hội chứng mạch vành cấp

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Biến chứng

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Xử trí XHTH cao do vỡ Tĩnh mạch thực quản

Bài 5. Basedow

Chẩn đoán

Bài 6. Đái tháo đường

Biến chứng cấp tính

Bài 7. Hen phế quản

Chẩn đoán

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Chẩn đoán

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Điều trị

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Chẩn đoán

3.3. Phần 3:

Bài 1. Tăng huyết áp

Điều trị

Bài 2. Bệnh mạch vành

Điều trị hội chứng mạch vành cấp có ST chênh

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Điều trị

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Xử trí XHTH cao do loét dạ dày tá tràng

Bài 5. Basedow

Điều trị

Bài 6. Đái tháo đường

Biến chứng mạn tính

Bài 7. Hen phế quản

Điều trị cắt cơn hen

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Điều trị

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Bệnh sinh, phân loại

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Điều trị

3.4. Phần 4:

Bài 1. Tăng huyết áp

Các loại thuốc và cách phối hợp thuốc

Bài 2. Bệnh mạch vành

Điều trị tái tưới máu trong nhồi máu cơ tim cấp

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Các phác đồ điều trị

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Cập nhật phương pháp điều trị qua nội soi trong xử trí xuất huyết tiêu hoá cao

Bài 5. Basedow

Phân biệt Basedow, biến chứng basedow

Bài 6. Đái tháo đường

Điều trị đái tháo đường

Bài 7. Hen phế quản

Điều trị kiểm soát hen

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Đánh giá mức độ nặng của viêm phổi

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Điều trị hội chứng thận hư

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Phân biệt viêm khớp dạng thấp

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Nội, Trường Đại học Y- Dược Thái Nguyên (2020), Bài giảng Bệnh học nội khoa tập 1, NXB Đại học Thái Nguyên.

2. Bộ môn Nội, Trường Đại học Y- Dược Thái Nguyên (2020), Bài giảng Bệnh học nội khoa tập 2, NXB Đại học Thái Nguyên.

Chuyên ngành đào tạo: Ngoại khoa

Môn thi: Ngoại khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Ngoại khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Ngoại khoa.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Chấn thương chỉnh hình - Ngoại Thân kinh

Bài 1: Gãy đầu dưới xương quay

Chẩn đoán và điều trị gãy đầu dưới xương quay

Bài 2: Hội chứng chèn ép khoang

Chẩn đoán và điều trị hội chứng chèn ép khoang

Bài 3: Gãy cổ xương đùi

Chẩn đoán và điều trị gãy cổ xương đùi

Bài 4: Máu tụ dưới màng cứng cấp tính

Chẩn đoán và điều trị máu tụ dưới màng cứng cấp tính

Bài 5: Máu tụ ngoài màng cứng cấp tính

Chẩn đoán và điều trị máu tụ ngoài màng cứng cấp tính

3.2. Phần 2: Cấp cứu bụng

Bài 1: Viêm ruột thừa

Chẩn đoán và điều trị các hình thái của viêm ruột thừa cấp

Bài 2: Thủng ổ loét dạ dày - tá tràng

Chẩn đoán và điều trị thủng ổ loét dạ dày tá tràng

Bài 3: Tắc ruột

Chẩn đoán và điều trị tắc ruột

Bài 4: Lồng ruột cấp ở trẻ bú mẹ

Chẩn đoán và điều trị lồng ruột cấp ở trẻ bú mẹ

Bài 5: Chấn thương bụng

Chẩn đoán và điều trị các hình thái của chấn thương bụng

3.3. Phần 3: Tiêu hóa - Gan mật

Bài 1: Sỏi ống mật chủ

Chẩn đoán và điều trị sỏi ống mật chủ

Bài 2: Ung thư đại tràng

Chẩn đoán và điều trị ung thư đại tràng

Bài 3: Ung thư trực tràng

Chẩn đoán và điều trị ung thư trực tràng

Bài 4: Bệnh trĩ

Chẩn đoán và điều trị bệnh trĩ

Bài 5: Ung thư dạ dày

Chẩn đoán và điều trị ung thư dạ dày

3.4. Phần 4: Tiết niệu - Lồng ngực

Bài 1: Chấn thương thận

Chẩn đoán và điều trị chấn thương thận

Bài 2: Vết thương mạch máu

Chẩn đoán và điều trị vết thương mạch máu

Bài 3: Chấn thương ngực

Chẩn đoán và điều trị tràn máu khoang màng phổi do chấn thương

Bài 4: Sỏi thận

Chẩn đoán và điều trị sỏi thận

Bài 5: Sỏi bàng quang

Chẩn đoán và điều trị sỏi bàng quang

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2005), Bệnh học Ngoại khoa, NXB Y học, Hà Nội

2. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Hà Nội (2013), Bài giảng sau đại học, NXB Y học, Hà Nội.

3. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Dược Thái Nguyên, Bài giảng sau đại học.

Chuyên ngành đào tạo: Sản Phụ Khoa

Môn thi: Sản Phụ Khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Sản Phụ Khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Sản Phụ Khoa

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Sản Phụ Khoa, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Sản Cơ sở

Bài 1: Tính chất thai nhi và phần phụ đủ tháng

Giải phẫu và chức năng sinh lý của thai nhi đủ tháng.

Cấu tạo các phần phụ của thai nhi đủ tháng.

Bài 2: Chẩn đoán thai nghén

Chẩn đoán thai nghén 4,5 tháng đầu.

Chẩn đoán thai nghén 4,5 tháng sau.

Bài 3: Sinh lý chuyển dạ

Các giai đoạn của chuyển dạ.

Cơ co tử cung trong chuyển dạ.

3.2. Phần 2: Sản khó- Cấp cứu sản

Bài 1: Thai to

Nguyên nhân gây thai to.

Triệu chứng, chẩn đoán và cách xử trí thai to.

Bài 2. Băng huyết sau sinh

Nguyên nhân băng huyết sau sinh.

Chẩn đoán và xử trí băng huyết sau sinh.

Bài 3: Thai đôi

Triệu chứng, chẩn đoán và xử trí song thai.

Các nguy cơ cho mẹ và thai trong trường hợp song thai.

3.3. Phần 3: Sản bệnh

Bài 1. Rau tiền đạo

Phân loại rau tiền đạo.

Triệu chứng, chẩn đoán và xử trí rau tiền đạo.

Bài 2: Tiền sản giật, sản giật

Triệu chứng chẩn đoán và phân loại tiền sản giật.
Biến chứng về phía mẹ và về phía thai của tiền sản giật.

Bài 3: Đẻ non

Triệu chứng, chẩn đoán dọa đẻ non và đẻ non.
Điều trị dọa đẻ non và xử trí chuyển dạ đẻ non.

3.4. Phần 4. Phụ khoa Kế hoạch hoá gia đình

Bài 1: Các phương pháp phá thai an toàn

Chỉ định và phác đồ phá thai bằng thuốc.

Tai biến và cách xử trí

Bài 2: U xơ tử cung

Triệu chứng, chẩn đoán và điều trị u xơ tử cung.

Tiến triển và biến chứng u xơ tử cung.

Bài 3: Các biện pháp kế hoạch hoá gia đình

Các biện pháp tránh thai.

Tác dụng phụ và biến chứng của các biện pháp tránh thai.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Sản, Trường Đại học Y- Dược Thái Nguyên (2022), Bài giảng Sản khoa, NXB Y học, Hà Nội.
2. Bộ môn Sản, Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên (2022), Bài giảng Phụ khoa, NXB Y học, Hà Nội.
3. Bộ môn Sản, Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên (2013), Thực hành lâm sàng Sản phụ khoa, NXB Y học, Hà Nội.

ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH: MÔN CHUYÊN NGÀNH TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA I

Chuyên ngành đào tạo: Nhi khoa Môn thi: Chuyên ngành

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Nhi khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ bác sĩ chuyên khoa I chuyên ngành Nhi khoa

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Y4-Y6 ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ bác sĩ chuyên khoa I, chuyên ngành Nhi khoa

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Sơ sinh - Huyết học.

Bài 1: Đặc điểm sơ sinh non tháng, cách chăm sóc

- Những dấu hiệu nhận biết
- Đặc điểm sinh lý một số cơ quan
- Cách chăm sóc và nuôi dưỡng

Bài 2: Thiếu máu thiếu sắt ở trẻ em

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 3: Thiếu máu huyết tán

- Nguyên nhân
- Chẩn đoán
- Điều trị

3.2. Phần 2: Dinh dưỡng – Tiêu hóa

Bài 1: Suy dinh dưỡng

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 2: Còi xương do thiếu Vitamin D

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 3: Tiêu chảy cấp

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

3.3. Phần 3: Hô hấp – tim mạch

Bài 1: Viêm phế quản phổi

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 2: Viêm phế quản cấp

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 3: Suy tim ở trẻ em

- Nguyên nhân
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

3.4. Phần 4: Thần kinh – thận tiết niệu

Bài 1: Xuất huyết não, màng não

- Nguyên nhân
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 2: Viêm màng não mủ

- Nguyên nhân
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 3: Viêm cầu thận cấp

- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 4: Hội chứng thận hư tiên phát

- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

4. Tài liệu ôn tập: Ghi các tài liệu thí sinh có thể tham khảo để ôn tập. Nội dung thi có trong các tài liệu này.

[1]. Nguyễn Thành Trung (2018), Bài giảng Nhi khoa, tập 1, NXB Quốc Gia, Hà Nội.

[2]. Nguyễn Thành Trung (2018), Bài giảng Nhi khoa, tập 1, NXB Quốc Gia, Hà Nội

Chuyên ngành đào tạo: Tai mũi họng

Môn thi: Tai mũi họng

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Tai mũi họng, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Tai mũi họng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Tai mũi họng, tương đương trình độ chuyên khoa Tai mũi họng cơ bản, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt ở trình độ đào tạo chuyên khoa I, đồng thời có thể vận dụng kiến thức trong khám chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Bệnh học Cấp cứu

Bài 1: Chảy máu mũi

- Nguyên nhân, phân loại, biến chứng, chẩn đoán, điều trị chảy máu mũi.

Bài 2: Dị vật đường ăn

- Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị Dị vật đường ăn.

Bài 3: Dị vật đường thở

- Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị Dị vật đường thở.

Bài 4: Khó thở thanh quản

- Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị Khó thở thanh quản.

3.2. Phần 2: Bệnh học Tai xương chũm

Bài 1: Viêm tai giữa cấp tính

- Định nghĩa, dịch tễ học, triệu chứng, tiến triển, chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh viêm tai giữa cấp tính mũ.

- Định nghĩa, nguyên nhân, tổn thương giải phẫu bệnh lý, triệu chứng, tiến triển, chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh viêm tai giữa cấp xuất tiết.

Bài 2: Viêm tai giữa mạn tính

- Nguyên nhân, triệu chứng, diễn biến, biến chứng, chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh viêm tai giữa mạn tính mũ nhầy.

- Nguyên nhân, triệu chứng, diễn biến, biến chứng, chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh viêm tai giữa mạn tính mũ mạn.

- Nguyên nhân, triệu chứng, diễn biến, chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh viêm tai giữa mạn tính đợt hồi viêm.

Bài 3: Đại cương các biến chứng nội sọ do tai

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị viêm màng não do tai.

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị apxe não do tai.

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, diễn biến và biến chứng, thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị Viêm tắc tĩnh mạch bên.

3.3. Phần 3: Bệnh học Mũi xoang

Bài 1: Viêm mũi cấp tính

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm mũi cấp tính.

Bài 2: Viêm xoang cấp tính

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm xoang cấp tính.

Bài 3: Viêm mũi mạn tính

- Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm mũi mạn tính.

Bài 4: Viêm xoang mạn tính

- Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm xoang mạn tính.

Bài 5: Viêm mũi dị ứng

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm mũi dị ứng.

Bài 6: Ung thư vòm mũi họng

- Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị Ung thư vòm mũi họng.

3.4. Phần 4: Bệnh học họng thanh quản

Bài 1: Viêm V.A

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm V.A cấp tính.

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm V.A mạn tính.

Bài 2: Viêm Amydal

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm Amydal cấp tính.

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm Amydal mạn tính.

Bài 3: Viêm họng

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm họng cấp tính.

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm họng mạn tính.

Bài 4: Viêm thanh quản

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm thanh quản cấp tính.

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm thanh quản mạn tính.

Bài 5: Ung thư hạ họng

- Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, tiến triển, chẩn đoán, điều trị Ung thư hạ họng.

Bài 6: Ung thư thanh quản

- Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, tiến triển, chẩn đoán, điều trị Ung thư thanh quản.

Bài 7: Hội chứng trào ngược

- Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị Hội chứng trào ngược.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Tai mũi họng trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên (2017), Bài giảng Tai mũi họng.

2. Nguyễn Công Hoàng (2010), Bệnh học Mũi xoang, Nhà xuất bản Y học.

3. Nguyễn Đình Bảng (2012), Bài giảng tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học.

4. Ngô Ngọc Liễn (2010), Giảm yếu Tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học

5. Lê Văn Lợi (2015), Cấp cứu tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học.

6. Nhan Trùng Sơn (2014), Tai mũi họng nhập môn, Nhà xuất bản Y học

7. Võ Tấn (2010), Tai mũi họng thực hành tập I, Nhà xuất bản Y học.

8. Võ Tấn (2010), Tai mũi họng thực hành tập II, Nhà xuất bản Y học.

9. Võ Tấn (2010), Tai mũi họng thực hành tập III, Nhà xuất bản Y học.

10. Nguyễn Đình Bảng (2012), Bài giảng tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học.

11. Ngô Ngọc Liễn (2010), Giảm yếu Tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học

12. Lê Văn Lợi (2015), Cấp cứu tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học.

13. Nhan Trùng Sơn (2014), Tai mũi họng nhập môn, Nhà xuất bản Y học

**ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH: MÔN CHUYÊN NGÀNH
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA I**

Chuyên ngành đào tạo: Răng Hàm Mặt

Môn thi: Răng Hàm Mặt

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Răng Hàm Mặt, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Răng Hàm Mặt.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi chuyên ngành Răng Hàm Mặt, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo ở trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Nha cơ sở

Nội dung 1: Giải phẫu răng

Hình thể ngoài của các răng vĩnh viễn

Nội dung 2: Cẩn khớp

Tương quan trung tâm, kích thước dọc trong thực hành nha khoa

Nội dung 3: Dụng cụ và vật liệu

Dụng cụ nhổ răng

Vật liệu điều trị tủy răng

3.2. Phần 2: Nội nha - Phục hình

Nội dung 1: Bệnh lý tủy và vùng quanh cuống răng

Triệu chứng và chẩn đoán

Chỉ định điều trị

Nội dung 2: Điều trị tủy

Phương pháp điều trị bảo tồn tủy

Phương pháp lấy tủy buồng, lấy tủy toàn bộ

Các phương pháp tạo hình ống tủy

Các phương pháp trám bít ống tủy

Nội dung 3: Phục hình

Cầu răng, chụp răng

Lấy dấu trong phục hình tháo lắp

3.3. Phần 3: Bệnh lý miệng - Phẫu thuật hàm mặt - Phẫu thuật trong miệng

Nội dung 1: Chấn thương hàm mặt

Cấp cứu chấn thương hàm mặt

Gãy xương hàm dưới

Gãy xương tầng giữa mặt

Nội dung 2: Phẫu thuật trong miệng

Nhổ răng bằng phương pháp thông thường

Nhổ răng bằng phương pháp phẫu thuật

Phẫu thuật răng khôn hàm dưới lệch, ngầm

Nội dung 3: U và nang lành tính xương hàm

Nang chân răng

Nang thân răng

3.4. Phần 4: Chỉnh hình răng mặt - Nha công cộng - Nha chu

Nội dung 1: Kế hoạch điều trị chỉnh hình răng mặt

Kế hoạch điều trị cho giai đoạn răng sữa

Kế hoạch điều trị cho giai đoạn răng hỗn hợp

Kế hoạch điều trị cho giai đoạn răng vĩnh viễn

Nội dung 2: Nha công cộng

Trám bít hố rãnh răng

Hàn răng không sang chấn

Nội dung 3: Chẩn đoán và điều trị bệnh vùng quanh răng

Chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị các thể bệnh lợi

Chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị các thể bệnh viêm quanh răng

4. Tài liệu ôn tập:

[1]. Trịnh Thị Thái Hà (2013). Chữa răng và nội nha. Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

[2]. Tống Minh Sơn (2013). Phục hình răng tháo lắp. Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

[3]. Nguyễn Văn Bài (2013). Phục hình răng cố định. Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

[4]. Võ Thị Thúy Hồng (2014). Chỉnh hình răng mặt cơ bản. Nhà xuất bản Y học

- [5]. Bộ môn Nha khoa công cộng, Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh (2012). Nha khoa công cộng tập 1. Nhà xuất bản y học
- [6]. Nguyễn Bích Vân (2015). Nha chu học. Nhà xuất bản Y học.
- [7]. Lê Văn Sơn (2013). Bệnh lý và phẫu thuật hàm mặt. Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.
- [8]. Nguyễn Mạnh Hà (2013). Phẫu thuật trong miệng. Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.
- [9]. Hoàng Tử Hùng (2005). Cấn khớp học. Nhà xuất bản y học
- [10]. Viện đào tạo Răng Hàm Mặt Đại học Y Hà Nội (2013). Nha khoa cơ sở. Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam

Chuyên ngành đào tạo: Ung thư

Môn thi: Ung thư

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Ung thư đã được trang bị giai đoạn học đại học và/hoặc chương trình đào tạo ngắn hạn, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Ung thư.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi ung thư cơ bản (đại cương và bệnh học), tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: UNG THƯ ĐẠI CƯƠNG 1

Bài 1: Nguyên nhân ung thư

- Nguyên nhân bên ngoài.
- Nguyên nhân bên trong.

Bài 2: Dự phòng ung thư

- Dự phòng bước 1.
- Dự phòng bước 2.

3.2. Phần 2: UNG THƯ ĐẠI CƯƠNG 2

Bài 3: Các phương pháp cận lâm sàng chẩn đoán bệnh ung thư

- Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh.
- Chất chỉ điểm trong ung thư.
- Các chẩn đoán vi thể.

Bài 4: Nguyên tắc điều trị ung thư

- Các nguyên tắc chung.
 - Phẫu thuật trong ung thư: Nguyên tắc, phẫu thuật chẩn đoán, phẫu thuật dự phòng, phẫu thuật điều trị.
 - Xạ trị trong ung thư: Nguyên tắc, chỉ định (cho ví dụ), ưu/nhược điểm của hai kỹ thuật xạ trị.
 - Hóa trị trong ung thư: Nguyên tắc, chỉ định (cho ví dụ).
 - Điều trị đích, liệu pháp miễn dịch.

3.3. Phần 3: BỆNH HỌC UNG THƯ 1 (CHẨN ĐOÁN)

Bài 5: Ung thư vú

- Cận lâm sàng để chẩn đoán.
- Phân loại TNM và giai đoạn theo UICC 2017 ver8.

Bài 6: Ung thư phế quản phổi

- Cận lâm sàng để chẩn đoán.
- Phân loại TNM và giai đoạn theo UICC 2017 ver8.

Bài 7: Ung thư vòm mũi họng

- Cận lâm sàng để chẩn đoán.
- Phân loại TNM và giai đoạn theo UICC 2017 ver8.

Bài 8: U lympho ác tính

- Cận lâm sàng để chẩn đoán.
- Phân loại TNM và giai đoạn theo UICC 2017 ver8.

3.4. Phần 4: BỆNH HỌC UNG THƯ 2 (ĐIỀU TRỊ)

Nguyên tắc chung và điều trị cụ thể theo giai đoạn ung thư vú, ung thư phế quản phổi, ung thư vòm mũi họng, u lympho ác tính.

4. Tài liệu ôn tập:

1. Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Kim Phượng và cs (2020), Giáo trình Ung thư học, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.
2. Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Kim Phượng và cs (2022), Giáo trình Ung thư cơ bản (tập 1) dành cho sau đại học. Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.
3. Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Kim Phượng và cs (2022), Giáo trình Bệnh học ung thư (tập 2) dành cho sau đại học. Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.
4. Bộ Y tế (2020), Quyết định 1514/QĐ-BYT ngày 01/4/2020 về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị một số bệnh ung bướu.

Chuyên ngành đào tạo: Nhân khoa

Môn thi: Nhân khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Nhân khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Nhân khoa.

2. Yêu cầu:

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Nhân khoa, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Nội dung 1: Bệnh Glôcôm

- Cơ chế bệnh sinh của Glôcôm nguyên phát.
- Triệu chứng của bệnh glôcôm nguyên phát.
- Điều trị.

3.2. Nội dung 2: Bệnh khô mắt

- Cơ chế bệnh sinh của khô mắt.
- Phân loại khô mắt.
- Chẩn đoán khô mắt: Chẩn đoán xác định, chẩn đoán mức độ bệnh.

3.3. Nội dung 3: Tật khúc xạ

- Tật khúc xạ: nguyên nhân và phân loại.
- + Trình bày về tật khúc xạ.
- + Nguyên nhân gây cận thị.
- + Nguyên nhân gây viễn thị.
- + Nguyên nhân gây loạn thị.
- Các yếu tố nguy cơ.
- Cách phòng chống cận thị học đường.
- + Chế độ dinh dưỡng.
- + Chế độ học tập cho trẻ.
- + Điều kiện vệ sinh trong học tập.
- + Khám sức khỏe định kỳ.

3.4. Nội dung 4: Bệnh viêm mống mắt thể mi

- Triệu chứng.
- Chẩn đoán.

- Điều trị.

3.5. Nội dung 5: Viêm loét giác mạc

- Triệu chứng của Viêm loét giác mạc.
- Chẩn đoán.

3.6. Nội dung 6: Bỏng mắt

- Đặc điểm lâm sàng của bỏng hoá chất.
- + Đặc điểm của bỏng axit.
- + Đặc điểm lâm sàng của bazơ.
- Điều trị cụ thể.
- + Loại trừ chất gây bỏng.
- + Dinh dưỡng kết, giác mạc.
- + Chống nhiễm trùng.
- + Chống dính mi cầu.
- + Giảm đau.

3.7. Nội dung 7: Chấn thương mắt

- Đặc điểm của vết thương xuyên thủng nhãn.
- Xử trí vết thương xuyên thủng nhãn cầu.
- Xử lý tổ chức phôi qua mép mắt.
- Khâu vết rách.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Mắt, ĐHYD Thái Nguyên (2020), *Giáo trình Nhãn khoa*, NXB Đại học Thái Nguyên.
2. Bệnh viện Mắt Trung Ương (2012), *Nhãn khoa*, tập 1, 2, 3, NXB Y học, Hà Nội.
3. Bộ môn Mắt, Đại học Y Hà Nội (2021), *Nhãn khoa cơ bản*, NXB Y học, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Chẩn đoán hình ảnh

Môn thi: Chẩn đoán hình ảnh

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Chẩn đoán hình ảnh trình độ đại học, chủ yếu tập chung vào X quang và siêu âm, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Chẩn đoán hình ảnh Xương khớp

- Các tổn thương cơ bản xương khớp.
- Một số bệnh lý xương khớp thường gặp.
- + CDHA Viêm xương tủy.
- + CDHA Lao khớp hang.
- + CDHA Lao cột sống.
- + CDHA U xương lành tính thường gặp.
- + CDHA U xương ác tính thường gặp.

3.2. Phần 2: Chẩn đoán hình ảnh Tiêu hóa – cấp cứu bụng

- Siêu âm một số bệnh lý gan mật thường gặp.
- + U gan, u đường mật.
- + Sỏi đường mật.
- + Áp xe gan.
- Siêu âm tụy.
- + Viêm tụy.
- + U Tụy.
- X quang cấp cứu bụng.
- Siêu âm lồng ruột, viêm ruột thừa.

3.2. Phần 3: Chẩn đoán hình ảnh Hệ tiết niệu

- Các kỹ thuật chụp hệ tiết niệu thường sử dụng (HTN không chuẩn bị, UIV, Chụp HTN ngược dòng).
- X quang sỏi hệ tiết niệu.

- Siêu âm sỏi hệ tiết niệu.
- CDHA một số u thận thường gặp.

3.4. Phần 4: Chẩn đoán hình ảnh Hô hấp - Tim mạch

- X quang bệnh lý màng phổi.
- X quang bệnh lý nhu mô phổi thường gặp.
- + Viêm phổi, Áp xe phổi.
- + Lao phổi.
- + U phổi.
- X quang bệnh lý tim to.
- X quang bệnh lý màng ngoài tim.
- X quang bệnh lý van tim.

4. Tài liệu ôn tập và tham khảo

1. Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh, Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên (2014), Bài giảng Chẩn đoán hình ảnh (tài liệu lưu hành nội bộ).
2. Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh, Đại học Y Hà Nội (2019), Giáo trình Chẩn đoán hình ảnh, NXB Y Học.
3. Phạm Minh Thông (2015), Siêu âm tổng quát, NXB Y học.

Chuyên ngành đào tạo: Gây mê hồi sức

Môn thi: Gây mê hồi sức

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Gây mê hồi sức, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Gây mê hồi sức.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi chuyên ngành Gây mê hồi sức, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

Nội dung ôn tập gồm bốn phần.

3.1. Phần 1: Gây mê hồi sức cơ bản

Bài 1: Thăm khám và chuẩn bị bệnh nhân trước gây mê

1. Mục đích.
2. Hỏi bệnh.
3. Thăm khám lâm sàng.
4. Thăm khám cận lâm sàng.
5. Đánh giá nguy cơ.

Bài 2: Thuốc mê đường hô hấp

1. Isofluran.
2. Sevofluran.
3. Desfluran.

Bài 3: Thuốc mê đường tĩnh mạch

1. Ketamin.
2. Propofol.
3. Etomidat.

Bài 4: Thuốc giãn cơ

1. Sinh lý thần kinh cơ.
2. Cơ chế tác dụng của thuốc giãn cơ.
3. Các thuốc giãn cơ.
4. Thuốc giải giãn cơ.

Bài 5: Thuốc giảm đau họ morphin

1. Dược động học.
2. Dược lực học.
3. Cơ chế tác dụng.
4. Một số dẫn xuất Morphin sử dụng trong lâm sàng.

3.2. Phần 2: Gây tê

Bài 1: Thuốc tê và kết hợp thuốc tê

1. Phân loại.
2. Cơ chế tác dụng.
3. Tính chất lý hoá.
3. So sánh dược lý của các thuốc tê.
4. Ngộ độc thuốc tê toàn thân.

Bài 2: Gây tê tủy sống

1. Đại cương.
2. Dược động học của thuốc gây tê tủy sống.
3. Chỉ định.
4. Chống chỉ định.
5. Kỹ thuật.
6. Tai biến, biến chứng và cách xử trí.

Bài 3: Gây tê đám rối thần kinh cánh tay

1. Đại cương.
2. Giải phẫu đám rối thần kinh cánh tay.
3. Chỉ định.
4. Chống chỉ định.
5. Kỹ thuật.
6. Tai biến, biến chứng và cách xử trí.

3.3. Phần 3: Gây mê

Bài 1: Hệ thống máy mê và gây mê hô hấp

1. Hệ thống máy mê.
 - 1.1. Cung cấp khí.
 - 1.2. Lưu lượng kế.

- 1.3. Bình bốc hơi.
- 1.4. Máy gây mê.
- 1.5. Hệ thống thông khí.

2. Gây mê hô hấp.

2.1. Pha tuần hoàn.

2.2. Pha phổi.

Bài 2: Gây mê toàn thân bằng đường tĩnh mạch

1. Mô hình ba khoang.
2. Gây mê kiểm soát nồng độ đích.
3. Các phương pháp phối hợp của gây mê đường tĩnh mạch.
4. Kỹ thuật gây mê tĩnh mạch đơn thuần.

Bài 3: Gây mê hồi sức bệnh nhân có bệnh kèm theo

1. GMHS bệnh nhân đái tháo đường.
2. GMHS bệnh nhân tăng huyết áp.
3. GMHS bệnh nhân hen phế quản.

3.4. Phần 4: Hồi sức và chống đau

Bài 1: Cấp cứu bệnh nhân chấn thương

1. Các bước cấp cứu BN chấn thương.
2. Đánh giá bù dịch.

Bài 2: Các phương pháp giảm đau sau mổ

1. Sinh lý đau.
2. Đánh giá đau.
3. Các phương pháp giảm đau sau mổ.

4. Tài liệu ôn tập

1. Phạm Thị Lan (2021), Bài giảng gây mê hồi sức, NXB Y học, Hà Nội.
2. Nguyễn Hữu Tú (2014), Bài giảng Gây mê hồi sức (2014), NXB Y học, Hà Nội.
3. Nguyễn Văn Chừng (2017), Gây mê hồi sức cơ bản (2017), NXB Y học.

Chuyên ngành đào tạo: Da liễu

Môn thi: Da liễu

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Da liễu, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Da liễu.

2. Yêu cầu:

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Da liễu, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Các bệnh da do miễn dịch dị ứng

Bài 1: Bệnh Viêm da cơ địa

- Sinh bệnh học.
- Triệu chứng lâm sàng và điều trị.
- Tiêu chuẩn chẩn đoán viêm da cơ địa theo Hanifin và Rajjka (1980).

Bài 2: Nhiễm độc da dị ứng do thuốc

- Phân loại cơ chế nhiễm độc da dị ứng do thuốc theo Gell và Coomb.
- Đặc điểm một số thể lâm sàng thường gặp.

3.2. Phần 2: Các bệnh da do virus, vi khuẩn và nấm

Bài 1: Bệnh Chốc

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán.
- Điều trị và dự phòng.

Bài 2: Bệnh Nấm da

- Chẩn đoán, điều trị bệnh nấm da thường.
- Chẩn đoán, điều trị bệnh lang ben.
- Chẩn đoán, điều trị bệnh nấm Candida.
- Dự phòng bệnh nấm da.

Bài 3: Bệnh Zona

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán.
- Điều trị và dự phòng.

Bài 4: Bệnh Thủy đậu

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán.

- Điều trị và dự phòng.

3.3. Phần 3: Các bệnh lây truyền qua đường tình dục (LTQĐTD) và bệnh phong

Bài 1: Bệnh lậu

- Chẩn đoán bệnh lậu.
- Phác đồ điều trị và dự phòng bệnh lậu.

Bài 2: Bệnh Giang mai

- Chẩn đoán bệnh giang mai.
- Phác đồ điều trị và dự phòng bệnh giang mai.

Bài 3: Chiến lược phòng chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục ở Việt Nam

- Mục tiêu và nội dung chiến lược.
- Quản lý các bệnh lây truyền qua đường tình dục bằng tiếp cận theo hội chứng.

Bài 4: Bệnh phong

- Chẩn đoán sớm bệnh phong.
- Các phác đồ điều trị bệnh phong hiện nay ở Việt Nam.

3.3. Phần 4: Một số bệnh da khác

Bài 1: Viêm da mủ

- Sinh bệnh học.
- Chẩn đoán.
- Điều trị và dự phòng.

Bài 2: Bệnh vẩy nến thông thường

- Sinh bệnh học.
- Chẩn đoán.
- Điều trị và dự phòng.

Bài 3: Viêm da tiếp xúc

- Sinh bệnh học.
- Chẩn đoán.
- Điều trị và dự phòng.

Bài 4: Một số biểu hiện lâm sàng da, niêm mạc của HIV/AIDS

- Các khối u ác tính.
- Các bệnh do virus.
- Nhiễm nấm cơ hội.
- Những tổn thương ngoài da không rõ nguồn gốc.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Da liễu, ĐHYD Thái Nguyên (2011), *Giáo trình Da liễu học*, NXB Y học, Hà Nội.

2. Bộ môn Da liễu, Đại học Y Hà Nội (2019), *Bệnh học Da liễu*, tập 1, NXB Y học, Hà Nội.
3. Bộ môn Da liễu, Đại học Y Hà Nội (2019), *Bệnh học Da liễu*, tập 2, NXB Y học, Hà Nội.
4. Bộ môn Da liễu, Đại học Y Hà Nội (2019), *Bệnh học Da liễu*, tập 3, NXB Y học, Hà Nội.
5. Bộ môn Da liễu - Đại học Y - Dược TP Hồ Chí Minh (2005), *Bệnh Da liễu*, NXB Y học Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
6. Bộ môn Da liễu, Học viện Quân y (2001), *Giáo trình bệnh da và hoa liễu*, NXB Quân đội Nhân dân.
7. Phạm Văn Hiến (2010), *Da liễu học*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Chuyên ngành đào tạo: Tâm thần

Môn thi: Tâm thần

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Tâm thần, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Tâm thần.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi chuyên ngành Tâm thần, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Triệu chứng học tâm thần

Bài 1: Rối loạn tri giác

Ảo tưởng, ảo giác.

Bài 2: Rối loạn tư duy

Ảm ảnh, hoang tưởng, các hội chứng rối loạn tư duy.

Bài 3: Rối loạn cảm xúc

Các hội chứng rối loạn cảm xúc.

Bài 4: Rối loạn hành vi tác phong

Các hội chứng kích động.

Bài 5: Rối loạn Ý thức

Các hội chứng rối loạn ý thức bị mù mờ.

Bài 6: Đặc điểm riêng cơ bản của triệu chứng và hội chứng trong tâm thần học

Triệu chứng âm tính, dương tính.

3.2. Phần 2: Loạn thần nội sinh

Bài 1: Bệnh tâm thần phân liệt

Triệu chứng, chẩn đoán bệnh tâm thần phân liệt theo ICD 10.

Bài 2: Rối loạn trầm cảm

Triệu chứng, chẩn đoán giai đoạn trầm cảm theo ICD 10.

3.3. Phần 3: Thực tổn và Nghiện chất

Bài 1: Các rối loạn tâm thần thực tổn

Triệu chứng rối loạn tâm thần thực tổn cấp; Nguyên tắc chẩn đoán, điều trị các rối loạn tâm thần thực tổn.

Bài 2: Nghiện ma túy

Triệu chứng trạng thái cai nghiện ma túy dạng opioid, chẩn đoán trạng thái cai nghiện ma túy dạng opioid theo ICD 10.

Bài 3: Nghiện rượu

Triệu chứng trạng thái cai nghiện rượu, chẩn đoán trạng thái cai nghiện rượu theo ICD 10.

3.4. Phần 4: Rối loạn liên quan đến stress và Cấp cứu tâm thần

Bài 1: Rối loạn phân ly

Triệu chứng, chẩn đoán rối loạn phân ly theo ICD 10.

Bài 2: Kích động

Nguyên nhân, xử trí kích động.

Bài 3: Tự sát

Nguyên nhân, xử trí bệnh nhân có ý tưởng, hành vi tự sát.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Tâm thần , Đại học Y Dược Thái Nguyên (2020), *Bài giảng Tâm thần học*, NXB Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên.

2. Bộ môn Tâm thần và tâm lý y học – Học viện Quân Y (2007), *Tâm thần học và tâm lý Y học*, Nhà xuất bản Quân đội Nhân dân, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Y học gia đình

Môn thi: Nội khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Nội khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Y học gia đình

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi năm cuối của chương trình y khoa 6 năm, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Tim mạch

Bài 1: Tăng huyết áp

- Xác định tăng huyết, nguyên nhân, tổn thương cơ quan đích, điều trị tăng huyết áp

Bài 2: Hở van hai lá

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị hở van hai lá

Bài 3: Hở van động mạch chủ

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị hở van động mạch chủ

Bài 4: Hẹp van động mạch chủ

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị hẹp van động mạch chủ

Bài 5: Điều trị suy tim

- Chẩn đoán, đánh giá mức độ suy tim, điều trị

Bài 6: Hẹp van hai lá

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán và điều trị

3.2. Phần 2: Hô hấp và tiêu hóa

Bài 1: Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính

- Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán, điều trị

Bài 2: Hen phế quản

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị

Bài 3: Viêm phổi cấp tính

- Các thể lâm sàng, điều trị viêm phổi

Bài 4: Chẩn đoán và điều trị nội khoa loét dạ dày tá tràng

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị

Bài 5: Ung thư gan nguyên phát

- Triệu chứng, chẩn đoán, điều trị

Bài 6: Xơ gan

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, phân loại, nguyên nhân, chẩn đoán và điều trị.

3.3. Phần 3: Huyết học

Bài 1: Leucemie cấp

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, phân loại, chẩn đoán, điều trị.

Bài 2: Leucemie kinh dòng hạt

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng chẩn đoán, điều trị.

Bài 3: Xuất huyết giảm tiểu cầu

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị.

Bài 4: Suy tủy

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị.

Bài 5: Chẩn đoán và điều trị thiếu máu

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị

3.4. Phần 4: Tiết niệu và cơ xương khớp

Bài 1: Viêm cầu thận mạn

- Nguyên nhân, phân loại, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị.

Bài 2: Suy thận cấp

- Chẩn đoán, điều trị suy thận cấp.

Bài 3: Thoái hóa khớp

- Phân loại, Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng và điều trị.

Bài 4: Bệnh gút

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị gút cấp, gút mạn tính.

Bài 5: Viêm khớp dạng thấp

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị.

4. Tài liệu ôn tập

1. Phác đồ điều trị Nội khoa của Bộ Y tế (2020).

2. Bệnh học Nội khoa tập 1, tập 2, Trường Đại học Y - Dược, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên (2020).

Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền

Môn thi: Y học cổ truyền

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Y học cổ truyền, áp dụng cho tất cả các thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Phục hồi chức năng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi chuyên ngành Y học cổ truyền, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Lý luận Y học cổ truyền

Bài 1: Học thuyết Âm Dương

Định nghĩa và nội dung của học thuyết, ứng dụng trong y học.

Bài 2: Học thuyết ngũ hành

Định nghĩa và nội dung của học thuyết, ứng dụng trong y học.

Bài 3: Học thuyết Tạng phủ

Chức năng của các tạng phủ, sinh lý và bệnh lý.

Bài 4: Học thuyết kinh lạc

Mô tả hệ thống kinh lạc và các biểu hiện sinh lý và bệnh lý.

Bài 5: Nguyên nhân gây bệnh

Các nhóm nguyên nhân gây bệnh do ngoại nhân, nội nhân và bất nội ngoại nhân.

Bài 6: Phương pháp chẩn đoán và điều trị

Tứ chẩn bát cương, bát pháp

3.2. Phần 2: Bệnh lý hệ Thần kinh ngoại biên

Bài 1: Đau thần kinh tọa

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

Bài 2: Đau va gáy

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

Bài 3: Liệt VII ngoại biên

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

Bài 4: Suy nhược thần kinh

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

3.3. Phần 3: Bệnh lý hệ tuần hoàn và tiết niệu

Bài 1: Tăng huyết áp

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

Bài 2: Viêm cầu thận mạn

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

3.4. Phần 4: Bệnh lý hệ tiêu hóa

Bài 1: Xơ gan

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

Bài 2: Viêm đại tràng mạn

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

4. Tài liệu ôn tập

1. Khoa Y học cổ truyền Trường Đại học Y Hà Nội (2005), *Bài giảng Y học cổ truyền tập 1*, Nhà xuất bản Y học, 2005.
2. Khoa Y học cổ truyền Trường Đại học Y Hà Nội (2005), *Bài giảng Y học cổ truyền tập 2*, Nhà xuất bản Y học, 2005.

Chuyên ngành đào tạo: Lao

Môn thi: Lao

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Lao, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Lao.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Bệnh học lao, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Chương trình chống lao quốc gia

Bài 1: Đặc điểm và tình hình bệnh lao hiện nay

Đặc điểm của bệnh lao, tình hình bệnh lao hiện nay.

3.2. Phần 2: Bệnh lao phổi

Bài 2: Lao phổi

Triệu chứng lâm sàng, xét nghiệm, kết quả điều trị bệnh lao phổi.

3.3. Phần 3: Bệnh lao ngoài phổi

Bài 3: Lao màng phổi

Triệu chứng lâm sàng, xét nghiệm của bệnh lao màng phổi.

Bài 4: Lao màng não

Triệu chứng lâm sàng, xét nghiệm của bệnh lao màng não.

3.4. Phần 4: Điều trị bệnh lao

Bài 5: Điều trị bệnh lao

Các nguyên tắc điều trị bệnh lao, thuốc Isoniazid, Rifampicin, Streptomycin, Ethambutol, Pyrazinamid.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Lao và bệnh Phổi (2020), Bài giảng Bệnh học lao, NXB Đại học quốc gia.

Chuyên ngành đào tạo: Xét nghiệm Y học

Môn thi: Chuyên ngành

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Xét nghiệm Y học đã được trang bị ở giai đoạn học đại học và/hoặc chương trình đào tạo ngắn hạn, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Xét nghiệm Y học.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Xét nghiệm Y học, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phân Hóa sinh

Chủ đề 1: Hóa sinh gan mật

Nội dung 1. Các chức năng hóa sinh của gan.

Nội dung 2. Một số xét nghiệm về bệnh gan mật.

Chủ đề 2: Hóa sinh thận- nước tiểu

Nội dung 1. Các chức năng của thận.

Nội dung 2. Các chất bất thường trong nước tiểu.

Nội dung 3. Các xét nghiệm thăm dò chức năng thận.

Chủ đề 3: Hóa sinh máu

Nội dung 1. pH và hệ thống đệm của máu.

Nội dung 2. Thành phần của máu (các chất vô cơ).

Nội dung 2. Thành phần của máu (các chất hữu cơ).

Chủ đề 4: Hóa sinh cơ

Nội dung 1. Chuyển hóa các chất trong mô cơ.

Nội dung 1. Năng lượng cơ cơ.

Chủ đề 5: Các dấu ấn ung thư

Nội dung 1. Ung thư gan.

Nội dung 2. Ung thư vú.

Nội dung 3. Ung thư phổi.

Nội dung 4. Ung thư dạ dày.

Nội dung 5. Ung thư đại trực tràng.

3.2. Phân Huyết học

Chủ đề 1: Dòng hồng cầu

Nội dung 1. Các yếu tố tham gia tạo hồng cầu.

Nội dung 2. Quá trình sinh sản của hồng cầu.

Nội dung 3. Điều hoà sinh sản hồng cầu.

Chủ đề 2: Nhóm máu và ứng dụng

Nội dung 1. Nhóm máu hệ ABO.

Nội dung 2. Nhóm máu hệ Rh, bất đồng nhóm máu.

Nội dung 3. Nguyên tắc truyền máu hệ ABO, Rh, ứng dụng.

Chủ đề 3: Dòng bạch cầu, tiểu cầu

Nội dung 1. Quá trình sinh bạch cầu.

Nội dung 2. Chức năng của bạch cầu.

Nội dung 3. Đặc điểm của tiểu cầu, quá trình sinh sản của tiểu cầu.

Chủ đề 4: Quá trình đông cầm máu

Nội dung 1. Chức năng của tiểu cầu trong cầm máu ban đầu.

Nội dung 2. Đặc điểm các yếu tố đông máu.

Nội dung 3. Các giai đoạn trong quá trình đông máu.

3.3. Phân Giải phẫu bệnh

Nội dung 1. Chọc hút tế bào bằng kim nhỏ các hạch sờ thấy được.

Nội dung 2. Chọc hút tế bào bằng kim nhỏ các tổn thương vú sờ thấy được.

Nội dung 3. Phương pháp nhuộm Giemsa phiên đồ tế bào học.

Nội dung 4. Quy trình lấy bệnh phẩm làm phiên đồ cổ tử cung âm đạo.

Nội dung 5. Quy trình nhuộm Papanicolaou phiên đồ cổ tử cung âm đạo.

Nội dung 6. Quy trình cố định bệnh phẩm làm mô bệnh học.

Nội dung 7. Quy trình chuyển bệnh phẩm bằng tay sau khi đã cố định mẫu mô.

Nội dung 8. Quy trình nhuộm Hematoxylin Eosin mảnh cắt mô.

Nội dung 9. Quy trình đúc nén bệnh phẩm sau khi bệnh phẩm đã được cố định và chuyển bệnh phẩm.

Nội dung 10. Quy trình cắt mảnh bệnh phẩm đã được chuyển đúc.

3.4. Phân Vi – Ký sinh trùng

*** Phần Vi sinh:**

Chủ đề 1: Đại cương vi sinh vật

Bài 1: Đại cương vi khuẩn

- Cấu tạo tế bào vi khuẩn.
- Sự phát triển và sinh sản của vi khuẩn.

Bài 2: Đại cương virus

- Cấu trúc của virus.
- Các giai đoạn của quá trình nhân lên.

- Hậu quả của sự nhân lên của virus trong tế bào.

Bài 3: Đại cương nhiễm trùng

- Các hình thái nhiễm trùng.
- Các yếu tố độc lực của vi sinh vật.

Chủ đề 2: Các ứng dụng trong phòng và điều trị bệnh nhiễm trùng do vi sinh vật

Bài 1: Kháng sinh với vi khuẩn và sự kháng kháng sinh

- Phân loại kháng thuốc.
- Cơ chế kháng thuốc kháng sinh của vi khuẩn.

Bài 2: Miễn dịch chống nhiễm vi sinh vật

- Các kháng nguyên của vi sinh vật.
- Phân loại miễn dịch thu được.

Bài 3: Vacxin và huyết thanh

- Nguyên lý và nguyên tắc sử dụng vacxin.
- Nguyên lý và nguyên tắc sử dụng huyết thanh miễn dịch.

Chủ đề 3: Một số vi sinh vật gây bệnh thường gặp

Bài 1: Vi khuẩn lao

- Đặc điểm sinh học.
- Các phương pháp chẩn đoán vi sinh vật vi khuẩn lao.

Bài 2: Vi khuẩn tả

- Đặc điểm sinh học.

Bài 3: Vi khuẩn tụ cầu vàng

- Đặc điểm sinh học.

Bài 4: Virus dại

- Virus dại đường phố và virus dại cố định.
- Cách xử lý một trường hợp bị chó dại và chó nghi dại cắn.

Bài 5: HIV

- Phương pháp chẩn đoán vi sinh vật HIV.

Bài 6: Virus viêm gan B

- Kháng nguyên.
- Phương pháp chẩn đoán vi sinh vật.

*** Phần Ký sinh trùng:**

Chủ đề 4: Chu kỳ, tác hại, biến chứng, chẩn đoán, phòng bệnh của giun đũa, tóc, móc/mỏ, sán lá nhỏ ở gan, sán lá phổi, sán dây.

Chủ đề 5: Đặc điểm cấu tạo, chu kỳ của ký sinh trùng sốt rét, cơ chế bệnh sinh, các phương pháp chẩn đoán, các yếu tố nguy cơ mắc bệnh sốt rét, phòng chống sốt rét.

4. Tài liệu ôn tập:

1. Nguyễn Thị Hoa, Phạm Thiện Ngọc, Bùi Thị Thu Hương (2013), Hóa sinh, Nhà xuất bản Y học.

2. Bộ môn Sinh lý (2019), Đại học Y Dược Thái Nguyên, Giáo trình Module huyết học bạch huyết, NXB Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên.

3. Bộ môn Sinh lý (2009), Đại học Y Dược Thái Nguyên, Giáo trình Sinh lý học, NXB Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên.

4. Đỗ Trung Phần (2010), Bài giảng huyết học truyền máu, NXB Y học, Hà Nội.

5. Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành giải phẫu bệnh – Tế bào học, Bộ y tế, 2016. (<http://kcb.vn/wp-content/uploads/2015/07/Huong-dan-qQTKT-Giaiphaubenh.pdf>)

6. Bộ môn Ký sinh trùng, Đại học Y Hà Nội (2016), Ký sinh trùng y học, NXB Y học.

7. Vi sinh vật Y học (2013), Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, 2013.

8. Bộ môn Vi sinh - Đại học Y - Dược TP Hồ Chí Minh (2015), Vi khuẩn y học, NXB Y học Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.

9. Bộ môn Vi sinh - Đại học Y - Dược TP Hồ Chí Minh (2015), Virus y học, NXB Y học Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.

Chuyên ngành đào tạo: Phục hồi chức năng

Môn thi: Phục hồi chức năng

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Phục hồi chức năng, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Phục hồi chức năng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi chuyên ngành Phục hồi chức năng, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Tổng quan Phục hồi chức năng, Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và Hoạt động trị liệu

Bài 1: Tổng quan Phục hồi chức năng và Phục hồi chức năng dựa vào bằng chứng

Định nghĩa về Phục hồi chức năng và phân tích các nội dung phục hồi chức năng dựa vào thực chứng.

Bài 2: Quá trình tàn tật và biện pháp phòng ngừa

Quá trình tàn tật, chiến lược và biện pháp phòng ngừa tàn tật.

Bài 3: Một số thương tật thứ cấp thường gặp và biện pháp phòng ngừa thương tật thứ cấp

Các biện pháp điều trị loét do đè ép.

Bài 4: Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng

Mục đích, phạm vi, các nguyên lý cơ bản về mặt lý luận và nội dung hoạt động của chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

Bài 5: Hoạt động trị liệu

Các loại hoạt động trong hoạt động trị liệu.

3.2. Phần 2: Các phương pháp Vật lý trị liệu trong Phục hồi chức năng

Bài 1: Vận động trị liệu

Phân tích các loại hình vận động trị liệu áp dụng trong điều trị phục hồi chức năng.

Bài 2: Xoa bóp trị liệu

Tác dụng của xoa bóp trị liệu.

Bài 3: Điện trị liệu

Tác dụng sinh học, tác dụng tổng quát, tác dụng đặc hiệu và chỉ định, chống chỉ định của dòng điện một chiều đều.

Bài 4: Ánh sáng trị liệu

Tác dụng sinh học, kỹ thuật áp dụng, chỉ định, chống chỉ định và tai biến trong điều trị hồng ngoại trị liệu.

3.3. Phần 3: Phục hồi chức năng Nội khoa

Bài 1: Phục hồi chức năng bệnh nhân thoát vị đĩa đệm

Các bước chẩn đoán bệnh nhân thoát vị đĩa đệm.

Bài 2: Phục hồi chức năng bệnh nhân đột quỵ não

Mẫu co cứng thường gặp và biện pháp chống lại mẫu co cứng trên bệnh nhân đột quỵ não.

Bài 3: Phục hồi chức năng hô hấp

Kỹ thuật vỗ, rung lồng ngực.

Bài 4: Phục hồi chức năng viêm quanh khớp vai

Các bước thăm khám và điều trị bệnh nhân viêm quanh khớp vai.

Bài 5: Phục hồi chức năng bệnh lý thoái hóa khớp gối

Chẩn đoán, nguyên tắc phục hồi chức năng, các phương pháp và kỹ thuật phục hồi chức năng bệnh nhân thoái hóa khớp gối.

3.4. Phần 4: Phục hồi chức năng Ngoại khoa và Nhi khoa

Bài 1: Phục hồi chức năng bệnh nhân tổn thương tủy sống

Phân loại tổn thương tủy sống.

Bài 2: Phục hồi chức năng gãy xương

Mục đích, phương pháp phục hồi chức năng cho bệnh nhân gãy xương giai đoạn bất động và sau bất động.

Bài 3: Phục hồi chức năng bệnh nhân sau phẫu thuật tái tạo dây chằng chéo

Các phương pháp và kỹ thuật phục hồi chức năng bệnh nhân sau phẫu thuật tái tạo dây chằng chéo sau khớp gối.

Bài 4: Phục hồi chức năng cho trẻ tự kỷ

Các yếu tố nguy cơ và chẩn đoán trẻ tự kỷ

Bài 5: Phục hồi chức năng cho trẻ bàn chân khoèo bẩm sinh

Định nghĩa và chẩn đoán trẻ bàn chân khoèo bẩm sinh.

Bài 6: Phục hồi chức năng vẹo cột sống

Định nghĩa và chẩn đoán trẻ cong vẹo cột sống.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Phục hồi chức năng Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên (2016), *Phục hồi chức năng*, Nhà xuất bản Y học.

2. Bộ môn Phục hồi chức năng, trường Đại Học Y Hà Nội (2002), *Vật lý trị liệu Phục Hồi Chức Năng*, NXB Y học.

3. Nguyễn Xuân Nghiê, Cao Minh Châu và cộng sự (2002), *Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Y tế công cộng

Môn thi: Chuyên ngành

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Y tế công cộng, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Y tế công cộng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi y tế công cộng, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I Y tế công cộng.

3. Nội dung ôn tập

Bài 1: Hệ thống tổ chức mạng lưới Y tế Việt Nam

- Nguyên tắc cơ bản về tổ chức mạng lưới y tế Việt Nam
- Mô hình chung của tổ chức mạng lưới y tế Việt Nam
- Tổ chức y tế theo các tuyến y tế

Bài 2: Xác định vấn đề sức khỏe ưu tiên và phân tích nguyên nhân của vấn đề

- Khái niệm vấn đề sức khỏe, vấn đề sức khỏe ưu tiên và phân tích vấn đề sức khỏe.
- Xác định vấn đề sức khỏe ưu tiên.
- Phương pháp phân tích nguyên nhân của các vấn đề sức khỏe.

Bài 3: Lập kế hoạch Y tế

- Đặt vấn đề.
- Khái niệm về kế hoạch và lập kế hoạch.
- Quy trình lập kế hoạch y tế công cộng.

Bài 4: Giám sát hoạt động Y tế

- Khái niệm, vai trò giám sát hỗ trợ.
- Phương pháp theo dõi, giám sát.
- Tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của giám sát viên.
- Quy trình giám sát hoạt động y tế.

Bài 5: Đánh giá các chương trình hoạt động Y tế

- Khái niệm đánh giá hoạt động/chương trình y tế.
- Phân loại đánh giá.
- Phương pháp đánh giá.
- Chỉ số trong đánh giá.

- Các bước cơ bản của đánh giá.

Bài 6: Hành vi sức khỏe và quá trình thay đổi hành vi

- Khái niệm hành vi và hành vi sức khỏe.
- Các yếu tố ảnh hưởng đến thay đổi hành vi sức khỏe.
- Quá trình thay đổi hành vi sức khỏe.

Bài 7: Khái niệm, vị trí và vai trò của truyền thông – Giáo dục sức khỏe

- Khái niệm Truyền thông - giáo dục sức khỏe.
- Bản chất của quá trình giáo dục sức khỏe.
- Mục đích của Truyền thông - giáo dục sức khỏe.
- Vai trò của Truyền thông - giáo dục sức khỏe.
- Vị trí của Truyền thông - giáo dục sức khỏe.

Bài 8: Nguyên tắc truyền thông – Giáo dục sức khỏe

- Sự cần thiết phải có các nguyên tắc Truyền thông - giáo dục sức khỏe.
- Các nguyên tắc của truyền thông- giáo dục sức khỏe.

Bài 9: Phương tiện và phương pháp truyền thông – Giáo dục sức khỏe

- Mở đầu.
- Các phương tiện Truyền thông - giáo dục sức khỏe.
- Các phương pháp truyền thông - giáo dục sức khỏe.

4. Tài liệu tham khảo

1. Bộ y tế (2007), Giáo dục và nâng cao sức khỏe, sách đào tạo bác sỹ đa khoa, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội
2. Bộ y tế (2006), Khoa học hành vi và Giáo dục sức khỏe, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
3. Nguyễn Văn Hiến (2013), Quản lý và lãnh đạo, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
4. Trường Đại học Y- Dược Thái Nguyên (2007), Tổ chức và quản lý y tế, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
5. Nguyễn Duy Luật (2006), Tổ chức, Quản lý và Chính sách y tế, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
6. Vũ Khắc Lương (2015), Quản lý chất lượng trong cơ sở y tế và chăm sóc sức khỏe cộng đồng, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
7. Nguyễn Thành Trung (2013), Một số vấn đề về quản lý trong y tế, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.

ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH: MÔN CƠ SỞ NGÀNH TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA I

Chuyên ngành đào tạo: Điều dưỡng; Môn thi: Chuyên ngành

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Điều dưỡng, áp dụng cho tất cả thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Điều dưỡng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Điều dưỡng Nội khoa, Ngoại khoa, Sản Phụ khoa và Nhi khoa, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Điều dưỡng Ngoại khoa

Bài 1. Chăm sóc người bệnh viêm ruột thừa cấp

- Triệu chứng viêm ruột thừa cấp
- Chăm sóc người bệnh viêm ruột thừa cấp

Bài 2. Chăm sóc người bệnh viêm phúc mạc

- Triệu chứng viêm phúc mạc
- Chăm sóc người bệnh viêm phúc mạc

Bài 3. Chăm sóc người bệnh sỏi tiết niệu

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng sỏi tiết niệu
- Chăm sóc người bệnh trước và sau phẫu thuật sỏi tiết niệu

Bài 4. Chăm sóc người bệnh gãy hai xương cẳng tay

- Triệu chứng gãy hai xương cẳng tay
- Chăm sóc người bệnh gãy hai xương cẳng tay

Bài 5. Chăm sóc người bệnh tắc ruột

- Triệu chứng tắc ruột
- Chăm sóc người bệnh tắc ruột

3.2. Phần 2: Điều dưỡng Nội khoa

Bài 1. Chăm sóc người bệnh tăng huyết áp

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng tăng huyết áp
- Chăm sóc người bệnh tăng huyết áp

Bài 2. Chăm sóc người bệnh đái tháo đường

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng đái tháo đường
- Chăm sóc người bệnh đái tháo đường

Bài 3. Chăm sóc người bệnh hen phế quản

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng hen phế quản
- Chăm sóc người bệnh hen phế quản

Bài 4. Chăm sóc người bệnh suy thận mạn

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng suy thận mạn
- Chăm sóc người bệnh suy thận mạn

Bài 5. Chăm sóc người bệnh xơ gan

- Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng xơ gan
- Chăm sóc người bệnh xơ gan

3.3. Phần 3: Điều dưỡng Sản Phụ khoa

Bài 1: Chăm sóc thai phụ trong thời kỳ thai nghén

- Chẩn đoán thai nghén trong 4 tháng rưỡi đầu
- Chẩn đoán thai nghén 4 tháng rưỡi sau.
- Chăm sóc thai phụ trong thời kỳ thai nghén

Bài 2: Chăm sóc sản phụ thời kỳ hậu sản

- Những thay đổi giải phẫu và sinh lý
- Những hiện tượng lâm sàng của thời kỳ hậu sản.
- Chăm sóc sản phụ thời kỳ hậu sản

Bài 3: Chăm sóc sản phụ sau mổ lấy thai

- Nhận định chăm sóc sản phụ sau mổ lấy thai
- Chẩn đoán chăm sóc và can thiệp điều dưỡng sản phụ sau mổ lấy thai

Bài 4: Chăm sóc người bệnh dọa sảy thai, sảy thai

- Đặc điểm giải phẫu bệnh lý
- Nguyên nhân sảy thai

- Triệu trứng sảy thai
- Chăm sóc người bệnh dọa sảy thai, sảy thai

Bài 5: Chăm sóc người bệnh rau tiền đạo

- Phân loại rau tiền đạo
- Nguyên nhân
- Dấu hiệu nhận biết
- Chăm sóc người bệnh rau tiền đạo

Bài 6: Chăm sóc người bệnh suy thai

- Nguyên nhân suy thai
- Triệu chứng suy thai
- Chăm sóc người bệnh suy thai

Bài 7: Chăm sóc người bệnh có khối u sinh dục

- Triệu chứng u xơ tử cung và u nang buồng trứng
- Chăm sóc người bệnh có khối u sinh dục

3.4. Phần 4: Điều dưỡng Nhi khoa

Bài 1. Chăm sóc trẻ sơ sinh non tháng

- Đặc điểm trẻ sơ sinh non tháng
- Chăm sóc trẻ sơ sinh non tháng

Bài 2. Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng trẻ suy dinh dưỡng
- Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng

Bài 3. Chăm sóc trẻ tiêu chảy

- Nguyên nhân, dấu hiệu, phân loại dấu hiệu mất nước trẻ tiêu chảy
- Chăm sóc trẻ tiêu chảy

Bài 4. Chăm sóc trẻ nhiễm khuẩn đường hô hấp cấp

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng trẻ nhiễm khuẩn hô hấp cấp.
- Chăm sóc trẻ nhiễm khuẩn hô hấp cấp.

Bài 5. Chăm sóc trẻ thiếu máu tan máu

- Triệu chứng trẻ thiếu máu tan máu.
- Chăm sóc trẻ thiếu máu tan máu.

Bài 6. Chăm sóc trẻ còi xương do thiếu vitamin D

- Triệu chứng trẻ còi xương do thiếu vitamin D.
- Chăm sóc trẻ còi xương do thiếu vitamin D.

Bài 7. Chăm sóc trẻ thiếu máu thiếu sắt

- Triệu chứng trẻ thiếu máu thiếu sắt.
- Chăm sóc trẻ thiếu máu thiếu sắt

Bài 8. Chăm sóc trẻ vàng da tăng bilirubin gián tiếp

- Triệu chứng trẻ vàng da tăng bilirubin gián tiếp.
- Chăm sóc trẻ vàng da tăng bilirubin gián tiếp.

Bài 9. Chăm sóc trẻ hội chứng nôn trớ

- Nguyên nhân trẻ nôn trớ
- Chăm sóc trẻ nôn trớ

Bài 10. Chăm sóc trẻ sốt cao co giật

- Triệu chứng trẻ sốt cao co giật.
- Chăm sóc trẻ sốt cao co giật.

4. Tài liệu ôn tập

1. Giáo trình Điều dưỡng Ngoại khoa, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2019), NXB Đại học Thái Nguyên.
2. Giáo trình Điều dưỡng Nội khoa, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2019), NXB Đại học Thái Nguyên.
3. Giáo trình Điều dưỡng Sản phụ khoa, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2019), NXB Đại học Thái Nguyên.
4. Giáo trình Điều dưỡng Nhi Khoa (đối tượng Cử nhân Điều dưỡng; tài liệu lưu hành nội bộ, năm 2020).

Chuyên ngành đào tạo: Dược lý – Dược lâm sàng

Môn thi: Dược lâm sàng

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Dược lâm sàng, áp dụng cho tất cả các thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Dược lý – Dược lâm sàng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi môn học Dược lâm sàng, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1

Bài 1. Các thông số dược động học cơ bản.

Bài 2. Hiệu chỉnh liều trên bệnh nhân suy gan- suy thận.

3.2. Phần 2

Bài 1. Tương tác thuốc.

Bài 2. Phản ứng có hại của thuốc.

3.3. Phần 3. Sử dụng thuốc cho các đối tượng đặc biệt

Bài 1. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú.

Bài 2. Sử dụng thuốc cho người cao tuổi.

Bài 3. Sử dụng thuốc cho trẻ em.

3.4. Phần 4. Nguyên tắc sử dụng một số nhóm thuốc thường gặp trên lâm sàng

Bài 1. Nguyên tắc sử dụng kháng sinh.

Bài 2. Nguyên tắc sử dụng thuốc giảm đau.

Bài 3. Nguyên tắc sử dụng glucocorticoid.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Dược lâm sàng, Trường đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên, Giáo trình Dược lâm sàng 1 (2018), Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.

MÔN: DƯỢC LÝ

Bài 1. Đại cương dược động học

Dược động học: Quá trình hấp thu, phân bố, chuyển hoá, thải trừ

Dược lực học: Các cơ chế tác dụng của thuốc, các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc.

Bài 2. Thuốc tác dụng trên hệ thần kinh thực vật

Thuốc tác dụng adrenergic:

+ Thuốc ức chế hệ adrenergic

+ Thuốc kích thích hệ adrenergic

Bài 3. Thuốc giảm đau, hạ sốt chống viêm phi steroid.

Tác dụng, cơ chế tác dụng, tác dụng không mong muốn của các Nsaid.

So sánh thuốc ức chế COX không chọn lọc và thuốc ức chế chọn lọc COX2

Bài 5. Thuốc điều trị tăng huyết áp

Thuốc ức chế hệ renin – angiotensin – aldosteron

Thuốc chẹn kênh calci

Bài 6. Thuốc lợi tiểu

Lợi tiểu quai

Lợi tiểu thiazid

Lợi tiểu kháng aldosteron

Bài 7. Thuốc điều trị suy tim

Thuốc ức chế thụ thể kép ARNi

Thuốc ức chế kênh SGLT2i

Bài 8. Thuốc kháng sinh

Nhóm beta lactam

Nhóm phối hợp sulfamid và trimethoprim



Nhóm Quinolon

Bài 9. Glucocorticoid

Tác dụng, cơ chế tác dụng, chỉ định, chống chỉ định và tác dụng không mong muốn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đào Văn Phan (2021), Dược lý học lâm sàng, NXB Y học